

Số: 462 /BC-UBND

Phú Riềng, ngày 10 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện

Căn cứ Quyết định 2123/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

Căn cứ Quy chế số 20-QC/HU ngày 08/9/2023 của của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa II, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về việc Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công huyện Phú Riềng năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 23/TB-HĐND ngày 27/5/2024 của HĐND huyện về kết quả họp liên tịch giữa Thường trực HĐND huyện với UBND huyện, Ban Thường trực UB.MTTQVN huyện, Tòa án Nhân dân huyện, Viện kiểm sát Nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện về nội dung, chương trình và thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ 9 (giữa năm 2024) HĐND huyện khóa II, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Thông báo số 1365/TB/HU ngày 10/7/2024 của Huyện ủy về kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy (phiên họp lần thứ 22, ngày 10/7/2024);

UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Năm 2024, tổng kế hoạch vốn đầu tư công và vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia là 411.843.000.000 đồng, trong đó:

- Vốn tỉnh phân cấp: 85.480.000.000 đồng, gồm: Vốn XD CB tập trung 26.400.000.000 đồng; vốn Sử dụng đất 45.080.000.000 đồng; vốn xây dựng phòng học 14.000.000.000 đồng;

- Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia: 57.685.000.000 đồng, gồm: Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM 53.638.000.000 đồng; Vốn

Chương trình Mục tiêu Quốc gia Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi 4.047.000.000 đồng.

- Vốn tỉnh quản lý: 117.010.000.000 đồng, gồm: vốn Xổ số kiến thiết 50.000.000.000 đồng; vốn sử dụng đất 67.010.000.000 đồng.

- Vốn huyện giao: 151.668.000.000 đồng; gồm: Vốn Sử dụng đất 65.268.000.000 đồng; vốn Đầu tư phát triển 86.400.000.000 đồng;

I. Kết quả thực hiện

Trong 06 tháng đầu năm 2024, tổng số lũy kế giải ngân là: 119.155.000.000/411.843.000.000 đồng, đạt 28,93 % so với kế hoạch, cụ thể đối với từng nguồn vốn như sau:

1. Vốn tỉnh quản lý: 77.927.000.000/117.010.000.000 đồng, đạt 66,60 % so với kế hoạch.

2. Vốn tỉnh phân cấp: 18.960.000.000/85.480.000.000 đồng, đạt 22,18 % so với kế hoạch, trong đó:

a) Vốn XD CB tập trung: 12.307.000.000/26.400.000.000 đồng, đạt 46,62 % so với kế hoạch;

b) Vốn Sử dụng đất: 6.653.000.000/45.080.000.000 đồng, đạt 14,76% so với kế hoạch;

c) Vốn xây dựng phòng học: 0/7.000.000.000 đồng, đạt 0% so với kế hoạch;

3. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia: 8.500.000.000/57.685.000.000 đồng, đạt 14,74 % so với kế hoạch, trong đó:

a) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM: 8.500.000.000/53.638.000.000 đồng, đạt 15,85% so với kế hoạch;

b) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi: 0/4.047.000.000 đồng.

4. Vốn huyện giao giải ngân: 13.768.000.000/151.668.000.000 đồng, đạt 9,08% so với kế hoạch, trong đó:

a) Vốn Sử dụng đất: 1.882.000.000/65.268.000.000 đồng, đạt 2,88% so với kế hoạch;

b) Vốn đầu tư phát triển: 11.886.000.000/70.000.000.000 đồng, đạt 13,76% so với kế hoạch;

(Tình hình thực hiện chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).

II. Đánh giá tình hình thực hiện

1. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư và xây dựng:

UBND huyện đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, đẩy nhanh công tác đấu thầu để đẩy nhanh tiến độ công tác đầu tư xây dựng, đẩy nhanh công tác

bán đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu thanh toán cho các dự án theo kế hoạch đã được duyệt. Tuy nhiên, tình hình thực hiện và tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2024 còn chưa đạt được kết quả đề ra do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

1.1. Đối với vốn tỉnh quản lý tỷ lệ giải ngân đạt thấp (66,60 %) là do nguồn thu từ sử dụng đất của tỉnh không đạt nên chưa có nguồn để thanh toán cho nhà thầu.

1.2. Đối với vốn tỉnh phân cấp:

a) Vốn XDCCB tập trung tỷ lệ giải ngân đạt thấp (22,18 %) là do:

- Các công trình chuyển tiếp hết khối lượng thanh toán và 01 dự án vướng mặt bằng thi công (Xây dựng 04 phòng chăm sóc nuôi dưỡng, Hành chính quản trị và các công trình phụ Trường Mẫu giáo Phú Trung);

- Đang trong quá trình thẩm quyết toán nên chưa phân khai chi tiết vốn tất toán;

- Dự án khởi công mới thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ lập thẩm định và phê duyệt hồ sơ chưa phù hợp với quy định nên triển khai thực hiện lại nên chưa giải ngân.

b) Vốn Sử dụng đất tỷ lệ giải ngân đạt thấp (14,76%) là do:

- Nguồn thu sử dụng đất năm 2024 chưa đạt nên chưa có nguồn để thanh toán cho các dự án chuyển tiếp đã có khối lượng;

- Các dự án khởi công mới đang thực hiện phê duyệt dự án và lựa chọn nhà thầu;

- 01 dự án không triển khai thực hiện được do chưa có sự đồng thuận hiến đất và tài sản trên đất của nhân dân nên dừng triển khai dự án (Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho).

c) Vốn xây dựng phòng học chưa giải ngân là do:

- Đang thực hiện lựa chọn nhà thầu 02 dự án

- Các dự án còn lại đang lập hồ sơ dự án.

1.3. Đối với vốn Chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM tỷ lệ giải ngân đạt thấp (15,85%) là do:

- Mới phê duyệt danh mục dự án và các đơn vị được làm chủ đầu tư đang triển lập hồ sơ dự án trình thẩm định, phê duyệt;

- Kế hoạch nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân năm 2024 đang điều chỉnh nên một số dự án chưa hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.

b) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi chưa giải ngân là do:

- Chậm ban hành kế hoạch triển khai thực hiện so với kế hoạch của tỉnh;

- Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư chậm triển khai lập hồ sơ dự án, chưa quan tâm đôn đốc các đơn vị tư vấn đẩy nhanh hoàn thành hồ sơ dự án trình thẩm định, phê duyệt.

- Đang hoàn thiện thủ tục thu hồi đất để thực hiện dự án Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung tại thôn 6 xã Long Tân.

4. Đối với vốn huyện giao.

a) Vốn Sử dụng đất tỷ lệ giải ngân đạt thấp (2,88%) là do:

- Nguồn thu sử dụng đất năm 2024 chưa đạt nên chưa có chưa nguồn để thanh toán cho các dự án chuyển tiếp đã có khối lượng;

- Các dự án khởi công mới đang thực hiện phê duyệt dự án và lựa chọn nhà thầu;

- 01 dự án không triển khai thực hiện được do chưa có sự đồng thuận hiến đất và tài sản trên đất của nhân dân nên dừng triển khai dự án (Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho).

b) Vốn đầu tư phát triển tỷ lệ giải ngân đạt thấp (13,76 %) là do:

- Các dự án chuyển tiếp hết khối lượng thanh toán do chưa giải phóng hết mặt bằng thi công;

- Các dự án khởi công mới, đơn vị chủ đầu tư mới hoàn thành phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 dự án và đang triển khai lựa chọn nhà thầu thi công 02 dự án; 01 dự án đang thầu thiết kế; 01 dự án đang lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi.

2. Công tác quản lý chất lượng, giám sát: Công tác kiểm tra của UBND huyện, các ngành chức năng và giám sát kỹ thuật của chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn được thực hiện thường xuyên. Qua kiểm tra cho thấy các dự án cơ bản đảm bảo về chất lượng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024.

I. Phương hướng, nhiệm vụ:

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư và điều hành dự án thực hiện đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng. Chỉ đạo quyết liệt các đơn vị đẩy nhanh công tác bán đấu giá quyền sử dụng đất tại khu trung tâm hành chính huyện và các xã, các chủ đầu tư triển khai thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 kịp thời, đảm bảo giải ngân toàn huyện đạt trên 96% so với kế hoạch.

Thường xuyên tổng hợp tình hình thực hiện và giải ngân các dự án trên địa để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc các đơn vị thực hiện chậm. Chấn chỉnh chế độ thông tin báo cáo của các đơn vị, chủ đầu tư, công tác phối hợp giữa các đơn vị trong công tác điều hành quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện.

Cụ thể đối với từng chương trình, nguồn vốn như sau:

1.1. Đối với vốn tỉnh quản lý:

- Các dự án đã hoàn thành, tổ chức nghiệm thu, lập hồ sơ quyết toán dự án đề nghị bổ sung vốn để thanh quyết toán và tắt toán dự án.
- Tiếp tục vận động, tuyên truyền nhân dân hiến đất giải tỏa mặt bằng bàn giao cho đơn vị thi công, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án theo kế hoạch.

1.2. Đối với vốn tỉnh phân cấp:

- Phê duyệt danh mục chuẩn bị đầu tư và phân khai kế hoạch vốn chi tiết để triển khai thực hiện;
- Hoàn thành phê duyệt hồ sơ dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu đồng thời triển khai thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt và giải ngân hết kế hoạch vốn trong năm 2024;
- Thực hiện lập hồ quyết toán dự án hoàn thành ngay sau dự án bàn giao đưa vào sử dụng và phân khai vốn tắt toán để thanh quyết toán và tắt toán dự án;
- Phê duyệt kế hoạch và tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn thu thanh toán cho các dự án, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.

1.3. Đối với vốn Chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM

- Tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia và hưởng ứng thực hiện để Chương trình đạt hiệu quả;
- Hoàn thành phê duyệt hồ sơ dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu đồng thời triển khai thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt và giải ngân hết kế hoạch vốn trong năm 2024;
- Thực hiện lập hồ quyết toán dự án hoàn thành ngay sau dự án bàn giao đưa vào sử dụng và phân khai vốn tắt toán để thanh quyết toán và tắt toán dự án;

b) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi:

- Hoàn thiện thủ tục thu hồi đất để thực hiện dự án Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung tại thôn 6 xã Long Tân.
- Hoàn thành phê duyệt hồ sơ dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu đồng thời triển khai thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt và giải ngân hết kế hoạch vốn trong năm 2024;

4. Đối với vốn huyện giao:

- Hoàn thành phê duyệt hồ sơ dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu đồng thời triển khai thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt và giải ngân hết kế hoạch vốn trong năm 2024;
- Thực hiện lập hồ quyết toán dự án hoàn thành ngay sau dự án bàn giao đưa vào sử dụng và phân khai vốn tắt toán để thanh quyết toán và tắt toán dự án;

II. Giải pháp thực hiện:

1. Thực hiện đúng các quy định về quản lý đầu tư công. Giải quyết kịp thời các khó khăn của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện đầu tư và xây dựng theo thẩm quyền được quy định, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện tốt các khâu trong quy trình quản lý đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và nghiệm thu khối lượng hoàn thành đạt chất lượng, tiến hành thanh quyết toán kịp thời.

2. Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đơn vị trong quản lý đầu tư để dự án được triển khai nhanh chóng, chất lượng, hiệu quả.

3. Tiếp tục công tác giám sát, đánh giá đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng dự án.

4. Đẩy nhanh công tác bán đấu giá đất công để có nguồn thanh toán theo quy định.

5. Đẩy nhanh công tác hoàn thiện chỉnh lý hồ sơ các dự án khởi công mới năm 2024 để thực hiện lựa chọn nhà thầu, tổ chức thi công và hoàn thành giải ngân kế hoạch trong năm 2024.

6. Điều chỉnh, điều hoà nguồn vốn đối với các dự án vướng công tác giải toả mặt bằng, không có khối lượng.

III. Ước giải ngân cả năm 2024:

Trên cơ sở kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm và các giải pháp thực hiện. UBND huyện ước thực hiện giải ngân như sau:

Tổng ước giải ngân cả năm: 397.990.000.000 đồng, đạt 96,64% so với kế hoạch tỉnh giao, cụ thể:

1. Vốn tỉnh quản lý giải ngân: 117.010.000.000/117.010.000.000 đồng, đạt 100% so với kế hoạch.

2. Vốn tỉnh phân cấp giải ngân: 78.700.000.000/85.480.000.000 đồng, đạt 92,1% so với kế hoạch.

3. Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia giải ngân: 57.280.000.000/57.685.000.000 đồng, đạt 99,3% so với kế hoạch, trong đó:

a) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM: 53.638.000.000/53.638.000.000 đồng. Đạt 100% so với kế hoạch;

b) Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi: 3.642.000.000/4.047.000.000 đồng, đạt 90% so với kế hoạch;

4. Vốn huyện giao giải ngân: 145.000.000.000 /151.668.000.000 đồng, đạt 95,6% so với kế hoạch, trong đó:

a) Vốn Sử dụng đất: 58.600.000.000/65.268.000.000 đồng, đạt 90% so với kế hoạch;

b) Vốn đầu tư phát triển: 86.400.000.000/86.400.000.000 đồng, đạt 100% so với kế hoạch;

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).

III. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn năm 2024

Căn cứ tình hình thực hiện và nhu cầu đầu tư trên địa bàn. UBND huyện có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2024

a) Cắt giảm 2.500.0000.000 đồng đã bố trí cho dự án Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Tiểu học Phú Riêng B (điểm trường thôn Phú Bình) đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 để bố trí 300.000.000 đồng đối ứng chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDT thiếu số và MN; bố trí 200.000.000 cho lĩnh vực khoa học công nghệ; 2.000.000.000 đồng chuyển vào mục chưa phân khai để huyện chủ động bố trí cho các dự án cấp bách, đủ điều kiện giải ngân.

Lý do cắt giảm: Điểm trường thôn Phú Bình đã đảm bảo cơ sở vật chất nên chưa cần thiết đầu tư trong giai đoạn này.

b) Cắt giảm 1.000.000.000 đồng từ dự án: Xây dựng 04 phòng chăm sóc nuôi dưỡng, hành chính quản trị và các công trình phụ Trường Mẫu giáo Phú Trung (đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 20/12/2023) bố trí cho lĩnh vực khoa học công nghệ.

Lý do cắt giảm: Dự án đã được bố trí lại 1.000.000.000 đồng từ nguồn vốn nông thôn mới tỉnh giao cho xã Phú Trung năm 2024 tại Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh;

Năm 2023 đã bố trí lĩnh vực khoa học công nghệ 2.500.000.000 đồng nhưng chưa thực hiện nên cắt giảm nên năm 2024 bố trí lại để tiếp tục thực hiện.

c) Cắt giảm 10.448.000.000 đồng đã bố trí cho dự án Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 để bố trí đối ứng cho các dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng huyện nông thôn mới, chi tiết bố trí như sau:

- Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường kết nối xã Đa Kia (Suối Cát giáp ranh với huyện Bù Gia Mập) với xã Long Hưng, Long Bình, huyện Phú Riêng: 5.000.000.000 đồng.

- Dự án: Nâng cấp láng nhựa đường liên xã tại km 6+400 đường Bù Nho - Phước Tân với đường liên xã Bình Tân đi thôn Bình Trung xã Phước Tân tại km 5+600: 4.000.000.000 đồng.

- Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Bình Tân đi Thác Ba (Đoạn qua khu dân cư thôn Phước Thịnh, xã Bình Tân: 1.448.000.000 đồng.

Lý do cắt giảm: Trong quá trình họp dân thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho: Nhân dân chưa đồng thuận hiến đất và tài sản trên đất nên chưa triển khai được dự án. Do đó điều chuyển

nguồn vốn để thực hiện các công trình khác, đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn vốn.

d) Điều chỉnh giảm 3.750.000.000 đồng từ nguồn vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng phòng học và 21.000.000.000 đồng từ nguồn vốn tỉnh hỗ trợ chi đầu tư phát triển chuyển vào chưa phân khai để huyện chủ động bố trí cho các dự án cấp bách, đủ điều kiện giải ngân và dự án trọng điểm của huyện trong năm 2024.

2. Bổ sung kế hoạch vốn năm 2024:

Tổng kế hoạch vốn bổ sung năm 2024 từ nguồn vốn tồn xây dựng cơ bản các năm trước: 5.826.000.000 đồng phân bổ cho các dự án như sau:

1. Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị văn phòng, trang thiết bị y tế để Thành lập Phòng khám Đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện: 1.000.000.000 đồng.

2. Xây dựng công qua suối Đá Bàn đường Liên xã Long Hưng đi Long Bình: 1.800.000.000 đồng.

3. Nâng cấp thảm nhựa đường từ Phú Riềng đi cầu Long Tân (đoạn từ km7+00 đường kết nối Phú Riềng - cầu Long Tân - Tân Hưng tới đường 327 xã Long Tân): 3.026.000.000 đồng.

(Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo).

UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT;
- Phòng TC-KH;
- LĐVP;
- Lưu: VT.M.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Lê Anh Nam

Phụ lục 01
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG SÁU THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số BC-UBND ngày / /2024 của UBND huyện Phú Riềng)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Ước thực hiện cả năm		Chủ đầu tư
				Số QĐ	TMDT		Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	
	TỔNG SỐ					411.843	119.155	28,93	397.990	96,64	
A	Vốn tỉnh quản lý					117.010	77.927	66,60	117.010	100	
I	Xổ số kiến thiết					50.000	49.731	99,46	50.000	100	
01	Nâng cấp mở rộng đường liên huyện Phú Riềng - Bù Đăng					50.000	49.731	99,46	50.000	100	Ban QLDAXD huyện
II	Sử dụng đất					67.010	28.196	227,26	67.010	100	
01	Xây dựng đường từ xã Phú Trung đi xã Phước Tân, kết nối ĐH 312 với đường ĐT 759					20.000	6.417	32,09	20.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	XD đường liên huyện Phú Riềng (xã Long Bình) - Bù Gia Mập (xã Bình Thắng)					20.000	15.175	75,88	20.000	100	Ban QLDAXD huyện
03	XD đường kết nối liên huyện Phú Riềng - Cầu Long Tân - Tân Hưng (Hớn Quản)					25.400	5.000	19,69	25.400	100	Ban QLDAXD huyện
04	Xây dựng nhà đa năng và hạ tầng Trường trung học phổ thông Nguyễn Khuyến					1.610	1.604	99,61	1.610	100	Ban QLDAXD huyện
B	Vốn tỉnh phân cấp					85.480	18.960	22,18	78.700	92,1	
I	Xây dựng cơ bản tập trung					26.400	12.307	46,62	23.400	88,6	
I.1	Chuẩn bị đầu tư					3.000				-	
I.2	Công trình chuyển tiếp					22.960	12.307	53,60	22.960	100,00	
I.2.1	Lĩnh vực giáo dục					11.500	4.084	35,52	11.500	100	
01	Xây dựng 02 phòng học và công trình phụ trợ Trường TH và THCS Phú Trung (điểm thôn Phú Tiến)	Xã Phú Trung	2023-2024	3184/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	2.000	1.000	552	55,20	1.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Xây dựng 04 phòng chăm sóc nuôi dưỡng, Hành chính quản trị và các công trình phụ Trường Mẫu giáo Phú Trung	Xã Phú Trung	2023-2024	3308/QĐ-UBND ngày 16/11/2023	6.000	3.500	-	-	3.500	100	Ban QLDAXD huyện
03	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Mẫu giáo Phước Tân	Xã Phước Tân	2023-2024	2616/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	4.000	1.000	665	66,48	1.000	100	Ban QLDAXD huyện
04	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Tiểu học Phú Riềng A	Xã Phú Riềng	2023-2024	2174/QĐ-UBND ngày 01/8/2023	3.400	500	-	-	500	100	Ban QLDAXD huyện
05	Xây dựng 04 phòng học lầu và phòng giáo viên Trường TH và THCS Trần Phú (điểm trường THCS)	Xã Phước Tân	2023-2024	3222/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	3.800	2.000	1.000	50,00	2.000	100	Ban QLDAXD huyện

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Ước thực hiện cả năm		Chủ đầu tư
				Số QĐ	TMBT		Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	
06	Xây dựng 06 phòng học lầu trường Mẫu giáo Phú Riêng Đò	Xã Phú Riêng	2023-2024	3307/QĐ-UBND ngày 16/11/2023	5.800	500	500	100,00	500	100	Ban QLDAXD huyện
07	Xây dựng 06 phòng học lầu Trường Mẫu giáo Vành Khuyên	Xã Long Hà	2023-2024	3639/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	6.000	500	-	-	500	100	Ban QLDAXD huyện
08	Xây dựng 06 phòng học lầu và các công trình phụ trợ Trường TH&THCS Phú Trung (điểm TH)	Xã Phú Trung	2023-2024	2825/QĐ-UBND ngày 03/10/2023	5.050	2.500	1.367	54,70	2.500	100	Ban QLDAXD huyện
I.2.2	Công trình giao thông					3.000	3.000	100	3.000	100	
01	Đường ĐT.759 - ông Nhi (đoạn ông Sám đến ông Nhi)	Xã Phước Tân	2023-2024	1814/QĐ-UBND ngày 03/7/2023	7.000	3.000	3.000	100	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
I.2.3	Lĩnh vực QLNN					5.460	5.223	95,66	5.460	100	
01	Xây dựng trụ sở UBND xã Phú Trung	Xã Phú Trung	2023-2025	1287/QĐ-UBND ngày 19/5/2023	16.000	5.460	5.223	95,66	5.460	100	Ban QLDAXD huyện
I.2.4	Bố trí tất toán công trình					3.000			3.000	100	
I.3	Khởi công mới					440	-	-	440	100	
I.3.1	Khoa học công nghệ					440	-	-	440	100	
01	Triển khai hệ thống đèn chiếu sáng thông minh năm 2024	Xã Phú Riêng	Năm 2024	624/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	440	440	-	-	440	100	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
II	Vốn sử dụng đất					45.080	6.653	14,76	41.300	92	
II.1	Đầu tư xây dựng nông thôn mới tối thiểu 30%					17.348	6.000	34,59	17.348	100	
II.1.1	Công trình hạ tầng kỹ thuật					6.000	6.000	100	6.000	100	
01	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông thôn Bù Ka 2, xã Long Hà	Xã Long Hà	Năm 2023	3084/QĐ-UBND ngày 26/10/2023	9.000	3.000	3.000	100	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Sửa chữa, nâng cấp đường Long Hưng đi Long Bình (Đoạn đi qua thôn 6, 7 xã Long Hưng và thôn 11, xã Long Bình)	Xã Long Hưng và xã Long Bình	2023-2024	3090/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	9.000	3.000	3.000	100	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
II.1.2	Lĩnh vực giáo dục					11.348	-	-	11.348	100	
01	Xây dựng 16 phòng học lầu trường Mẫu giáo Long Hà	Xã Long Hà	2024-2025	604/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	17.500	4.848	-	-	4.848	100	Ban QLDAXD huyện
02	Xây dựng 04 phòng học lầu và công trình phụ Trường TH Long Hà C (điểm thôn Phú Mang 1)	Xã Long Hà	2024-2025	605/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	4.500	1.000	-	-	1.000	100	Ban QLDAXD huyện
03	Xây dựng 10 phòng học lầu và công trình phụ trợ Trường TH Long Hà C	Xã Long Hà	2024-2025	606/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	8.500	3.000	-	-	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
04	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Tiểu học Phú Riêng B (điểm trường thôn Phú Bình)	Xã Phú Riêng	2024-2025	607/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	3.000	500	-	-	500	100	Ban QLDAXD huyện

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Ước thực hiện cả năm		Chủ đầu tư
				Số QĐ	TMDT		Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	
05	Xây dựng 06 phòng học lầu Trường TH và THCS Bình Sơn (điểm chính)	Xã Bình Sơn	2024-2025	608/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	4.500	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
II.2	Công trình chuyển tiếp					9.152	653	7,13	9.152	100	
II.2.1	Lĩnh vực QLNN					1.000	-	-	1.000	100	
01	Xây dựng trụ sở UBND xã Phú Trung	Xã Phú Trung	2023-2025	1287/QĐ-UBND ngày 19/5/2023	16.000	1.000	-	-	1.000	100	Ban QLDAXD huyện
II.2.2	Công trình hạ tầng kỹ thuật					8.152	653	8,01	8.152	100	
01	Xây dựng đường, hệ thống thoát nước, vỉa hè khu dân cư Phú Riềng (13,9)ha	TTHC huyện	2023-2025	2347/QĐ-UBND ngày 16/8/2023	39.000	1.152	255	22,17	1.152	100	Ban QLDAXD huyện
02	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng khu dân cư Phú Riềng (13,9ha)	TTHC huyện	2023-2025	2363/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	7.000	1.000	-	-	1.000	100	Ban QLDAXD huyện
03	Xây dựng hệ thống điện trung hạ áp và TBA khu dân cư Phú Riềng (13,9ha)	TTHC huyện	2023-2025	2362/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	10.812	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
04	Xây dựng hệ thống điện trung hạ áp và TBA khu dân cư Phú Riềng (13,9ha)- giai đoạn 2	TTHC huyện	2023-2025	2361/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	6.000	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
05	Xây dựng hệ thống vỉa hè, hạ tầng kỹ thuật và san lấp mặt bằng khu dân cư Phú Riềng (13,9 ha)	TTHC huyện	2023-2025	2705/QĐ-UBND ngày 20/9/2023	20.500	2.000	397	19,86	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
II.3	Công trình khởi công mới					18.580	-	-	14.800	80	
II.3.1	Công trình hạ tầng kỹ thuật					18.580	-	-	14.800	80	
01	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình Xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 3)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	611/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	25.000	5.000	-	-	5.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 4)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	612/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	40.000	9.800	-	-	9.800	100	Ban QLDAXD huyện
03	Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho	Xã Bù Nho	2024-2025	613/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	17.800	3.780	-	-	-	-	Ban QLDAXD huyện
III	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng phòng học					14.000	-	-	14.000	100	
01	Xây dựng 16 phòng học lầu trường Mẫu giáo Long Hà	Xã Long Hà	2024-2025	604/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	17.500	5.000	-	-	5.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Xây dựng 04 phòng học lầu và công trình phụ Trường TH Long Hà C (điểm thôn Phú Mang 1)	Xã Long Hà	2024-2025	605/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	4.500	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
03	Xây dựng 10 phòng học lầu và công trình phụ trợ Trường TH Long Hà C	Xã Long Hà	2024-2025	606/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	8.500	3.000	-	-	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
04	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Tiểu học Phú Riềng B (điểm trường thôn Phú Bình)	Xã Phú Riềng	2024-2025	607/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	3.000	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Ước thực hiện cả năm		Chủ đầu tư
				Số QĐ	TMDT		Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	
05	Xây dựng 06 phòng học lầu Trường TH và THCS Bình Sơn (điểm chính)	Xã Bình Sơn	2024-2025	608/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	4.500	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
D	Vốn huyện quản lý					151.668	13.768	9,08	145.000	96	
I	Vốn tỉnh hỗ trợ chi đầu tư phát triển					86.400	11.886	13,76	86.400	100	
I.1	Công trình chuyển tiếp					44.000	11.886	27,01	44.000	100	
01	Xây dựng đường dọc hướng Sông Bé kết nối Đồng Xoài –Đồng Phú –Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (Ranh huyện Phú Riềng đi về đường ĐT 757, huyện Phú Riềng) - Giai đoạn 1	Xã Long Tân	2023-2025	2346/QĐ-UBND ngày 16/8/2023	15.000	15.000	5.470	36,47	15.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Long Hưng đi Long Bình, huyện Phú Riềng	Xã Long Hưng - Long Bình	2023-2025	2370/QĐ-UBND ngày 21/8/2023	25.000	7.000	1.021	14,58	7.000	100	Ban QLDAXD huyện
03	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Long Hưng đi Bình Sơn, huyện Phú Riềng	Xã Long Hưng - Bình Sơn	2023-2025	2973/QĐ-UBND ngày 13/10/2023	40.000	7.000	5.395	77,07	7.000	100	Ban QLDAXD huyện
04	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ công trình dọc sông bé giai đoạn 2	Xã Long Tân - Long Hà	2023-2025	2617/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	44.000	15.000	-	-	15.000	100	Ban QLDAXD huyện
I.2	Công trình khởi công mới					42.400	-	-	42.400	100,00	
I.2.1	Lĩnh vực giao thông					38.400	-	-	38.400	100	
01	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình Xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 3)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	611/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	25.000	15.000	-	-	15.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 4)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	612/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	40.000	21.400	-	-	21.400	100	Ban QLDAXD huyện
03	Nâng cấp, mở rộng đường từ thôn Phú Nghĩa (ĐH.312) đi ra QL.14, xã Phú Trung	Xã Phú Trung	Năm 2024	622/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	2.200	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
I.2.2	Lĩnh vực giáo dục					4.000	-	-	4.000	100	
01	Mua sắm thiết bị và sửa chữa các trường học trên địa bàn huyện năm 2024	Toàn huyện	Năm 2024	610/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	4.000	4.000	-	-	4.000	100	Phòng Giáo dục và Đào tạo
II	Vốn sử dụng đất huyện giao					65.268	1.882	2,88	58.600	89,78	
II.1	Công trình chuyển tiếp					38.900	1.882	4,84	38.900	100	
II.1.1	Lĩnh vực QLNN					2.400	-	-	2.400	100	
01	Xây dựng trụ sở UBND xã Phú Trung	Xã Phú Trung	2023-2025	1287/QĐ-UBND ngày 19/5/2023	16.000	2.400	-	-	2.400	100	Ban QLDAXD huyện
II.1.2	Công trình hạ tầng kỹ thuật					31.500	1.882	5,98	31.500	100	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Ước thực hiện cả năm		Chủ đầu tư
				Số QĐ	TMDT		Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	
01	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông thôn Bù Ka 2, xã Long Hà	Xã Long Hà	Năm 2023	3084/QĐ-UBND ngày 26/10/2023	9.000	3.000	150	5,00	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Sửa chữa, nâng cấp đường Long Hưng đi Long Bình (Đoạn đi qua thôn 6, 7 xã Long Hưng và thôn 11, xã Long Bình)	Xã Long Hưng và xã Long Bình	2023-2024	3090/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	9.000	3.000	732	24,40	3.000	100	Ban QLDAXD huyện
03	Xây dựng đường, hệ thống thoát nước, vỉa hè khu dân cư Phú Riềng (13,9)ha	TTHC huyện	2023-2025	2347/QĐ-UBND ngày 16/8/2023	39.000	12.500	1.000	8,00	12.500	100	Ban QLDAXD huyện
04	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng khu dân cư Phú Riềng (13,9)ha	TTHC huyện	2023-2025	2363/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	7.000	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
05	Xây dựng hệ thống điện trung hạ áp và TBA khu dân cư Phú Riềng (13,9)ha	TTHC huyện	2023-2025	2362/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	10.812	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
06	Xây dựng hệ thống điện trung hạ áp và TBA khu dân cư Phú Riềng (13,9)ha)- giai đoạn 2	TTHC huyện	2023-2025	2361/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	6.000	1.000	-	-	1.000	100	Ban QLDAXD huyện
07	Xây dựng hệ thống vỉa hè, hạ tầng kỹ thuật và san lấp mặt bằng khu dân cư Phú Riềng (13,9 ha)	TTHC huyện	2023-2025	2705/QĐ-UBND ngày 20/9/2023	20.500	8.000	-	-	8.000	100	Ban QLDAXD huyện
II.1.3	Bổ trí tất toán công trình					5.000			5.000	100	
II.2	Công trình khởi công mới					26.368	-	-	19.700	74,71	
II.2.1	Công trình hạ tầng kỹ thuật					13.868	-	-	7.200	51,92	
01	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình Xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 3)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	611/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	25.000	2.000	-	-	2.000	100	Ban QLDAXD huyện
02	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 4)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	612/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	40.000	5.200	-	-	5.200	100	Ban QLDAXD huyện
03	Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho	Xã Bù Nho	2024-2025	613/QĐ-UBND ngày 06//3/2024	17.800	6.668	-	-		-	Ban QLDAXD huyện
II.2.2	Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới					12.500		-	12.500	100	
C	Vốn Chương trình MTQG					57.685	8.500	14,74	57.280	99	
I	Chương trình Nông thôn mới					53.638	8.500	15,85	53.638	100	
01	Xã Bình Tân					9.000	-	-	9.000	100	
1.1	Đường BTXM thôn Phước An (Đoạn từ đường liên xã đến nhà bà Nguyễn Thị Thu)	Xã Bình Tân	Năm 2024	2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	126	81	-	-	81	100	UBND xã Bình Tân
1.2	Đường BTXM thôn Phước Hòa (Đoạn từ ông Hoàng Sỹ Tới đến ông Lê Đức Tùng)	Xã Bình Tân	Năm 2024	2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	675	372	-	-	372	100	UBND xã Bình Tân
1.3	Đường BTXM thôn Phước Tân (Đoạn từ đất ông Trần Quang Duy đến ông Phạm Hồng Đức)	Xã Bình Tân	Năm 2024	2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	609	335	-	-	335	100	UBND xã Bình Tân

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm		Ước thực hiện cả năm		Chủ đầu tư
				Số QĐ	TMDT		Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	
1.4	Đường BTXM thôn Phước Thịnh: Đoạn đường nội bộ nghĩa trang Phước Thịnh và Phước An (Chiều dài 100m)	Xã Bình Tân	Năm 2024	2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	62	38	-	-	38	100	UBND xã Bình Tân
1.5	Đường BTXM thôn Phước Thịnh: Đoạn từ ông Nguyễn Tiến Dũng đến ông Nguyễn Viết Xuân (chiều dài 70m)	Xã Bình Tân	Năm 2024	2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	65	39	-	-	39	100	UBND xã Bình Tân
1.6	Đường BTXM thôn Phước Hòa (Đoạn từ ông Vũ Văn Hợp đến ông Ngô Quang Lực)	Xã Bình Tân	Năm 2024	2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	143	79	-	-	79	100	UBND xã Bình Tân
1.7	Chưa phân khai					8.056	-	-	8.056	100	
02	Xã Long Tân					4.200	-	-	4.200	100	
03	Xã Long Bình					4.200	-	-	4.200	100	
04	Xã Phú Riêng					2.000	-	-	2.000	100	
05	Xã Long Hà					1.000	-	-	1.000	100	
06	Xã Phú Trung					1.000	-	-	1.000	100	
6.1	Xây dựng 04 phòng chăm sóc nuôi dưỡng, Hành chính quản trị và các công trình phụ Trường Mẫu giáo Phú Trung					1.000	-	-	1.000	100	
07	Xã Phước Tân					1.000	-	-	1.000	100	
08	Huyện nông thôn mới					31.238	8.500	27,21	31.238	100	
8.1	Xây dựng đường liên xã Phú Trung đi Phước Tân (Giai đoạn 2)					8.500	8.500	100,00	8.500	100	Ban QLDAXD huyện
8.2	Chưa phân khai					22.738	-	-	22.738	100	
II	Chương trình PTKTXH vùng ĐBDTTS và Miền núi					4.047	-	-	3.642	90	

Phụ lục 02

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số BC-UBND ngày / /2024 của UBND huyện Phú Riềng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024 điều chỉnh, bổ	Chênh lệch		Ghi chú
				Số QĐ	TMDT			Tăng	Giảm	
A	Điều chỉnh kế hoạch năm 2024					105.848	105.848	44.498	44.498	
I	Xây dựng cơ bản tập trung					4.000	4.000	1.500	1.500	
1.1	Lĩnh vực giáo dục					4.000	2.500	-	1.500	
01	Xây dựng 04 phòng chăm sóc nuôi dưỡng, Hành chính quản trị và các công trình phụ Trường Mẫu giáo Phú Trung	Xã Phú Trung	2023-2024	3308/QĐ-UBND ngày 16/11/2023	6.000	3.500	2.500		1.000	Cắt giảm 01 tỷ đồng (do đã được bố trí 01 tỷ đồng từ nguồn TW) và chuyển sang bố trí cho lĩnh vực khoa học công nghệ
02	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Tiểu học Phú Riềng B (điểm trường thôn Phú Bình)	Xã Phú Riềng	2024-2025	607/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	3.000	500	-		500	Cắt giảm 0,5 tỷ đồng (do dự án cắt giảm) và chuyển sang bố trí cho lĩnh vực khoa học công nghệ 200 triệu; đối ứng chương MTQG 300 triệu
1.2	Khoa học công nghệ						1.200	1.200		
01	Lắp đặt và nâng cấp hệ thống Camera an ninh, giao thông trên địa bàn huyện Phú Riềng (giai đoạn 3)	Toàn huyện	2023-2024		2.500		1.200	1.200		Bố trí lại để thực hiện dự án do năm 2023 chưa thực hiện nên đã cắt giảm
1,3	Đối ứng Chương trình PTKTXH vùng ĐBDT TS và MN						300	300		
II	Vốn sử dụng đất					15.448	15.448	15.448	15.448	
II.1	Lĩnh vực giao thông					10.448	10.448	10.448	10.448	
01	Nâng cấp, mở rộng đường N3a (từ ĐT.741 - TBTH), xã Bù Nho	Xã Bù Nho	2024-2025	613/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	17.800	10.448			10.448	Cắt giảm do chưa có sự đồng thuận của nhân dân về hiến đất mở đường
02	Dự án Nâng cấp, mở rộng đường kết nối xã Đa Kìa (Suối Cát giáp ranh với huyện Bù Gia Mập) với xã Long Hưng, Long Bình, huyện Phú Riềng	Xã Long Bình	2024-2025		25.000		5.000	5.000		Đối ứng ngân sách huyện dự án huyện nông thôn mới
03	Nâng cấp láng nhựa đường liên xã tại km 6+400 đường Bù Nho - Phước Tân với đường liên xã Bình Tân đi thôn Bình Trung xã Phước Tân tại km 5+600	Xã Bình Tân	2024-2025		13.500		4.000	4.000		
04	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Bình Tân đi Thác Ba (Đoạn qua khu dân cư thôn Phước Thịnh, xã Bình Tân)	Xã Bình Tân	2024-2025		6.000		1.448	1.448		
II.2	Bố trí tất toán công trình					5.000	-		5.000	Cắt giảm 5 tỷ đồng chuyển sang chưa phân khai
II.3	Chưa phân khai						5.000	5.000		Bổ sung từ nguồn cắt giảm; giao UBND huyện phân khai chi tiết
II.4	Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới					12.500	12.500	12.500	-	Tổng kế hoạch vốn không thay đổi
01	Xã Bình Tân						7.500	7.500		Phân khai chi tiết
02	Đường BTXM theo cơ chế đặc thù						5.000	5.000		Phân khai chi tiết

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024 điều chỉnh, bổ	Chênh lệch		Ghi chú
				Số QĐ	TMDT			Tăng	Giảm	
III	Vốn tỉnh hỗ trợ chi đầu tư phát triển					72.400	72.400	23.800	23.800	
III.1	Lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật					68.400	47.000	-	21.400	
01	Xây dựng đường dọc hướng Sông Bé kết nối Đồng Xoài –Đồng Phú –Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (Ranh huyện Phú Riềng đi về đường ĐT 757, huyện Phú Riềng) - Giai đoạn 1	Xã Long Tân	2023-2025	2346/QĐ-UBND ngày 16/8/2023	44.000	15.000	10.000		5.000	Cắt giảm 5 tỷ đồng chuyển sang chưa phân khai
02	Ủi phồng tuyến và các hạng mục phụ công trình dọc sông bé giai đoạn 2	Xã Long Tân - Long Hà	2023-2025	2617/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	40.000	15.000	10.000		5.000	Cắt giảm 5 tỷ đồng chuyển sang chưa phân khai
03	Ủi phồng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình Xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 3)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	611/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	25.000	15.000	10.000		5.000	Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
04	Ủi phồng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình xây dựng đường dọc Sông Bé (Giai đoạn 4)	Xã Long Hà và Long Bình	2024-2025	612/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	40.000	21.400	16.000		5.400	Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
05	Nâng cấp, mở rộng đường từ thôn Phú Nghĩa (ĐH.312) đi ra QL.14, xã Phú Trung	Xã Phú Trung	Năm 2024	622/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	2.200	2.000	1.000		1.000	Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
III.2	Lĩnh vực giáo dục				4.000	4.000	1.600	-	2.400	
01	Mua sắm thiết bị và sửa chữa các trường học trên địa bàn huyện năm 2024	Toàn huyện	Năm 2024	610/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	4.000	4.000	1.600		2.400	Cắt giảm 2,4 tỷ đồng chuyển sang chưa phân khai
III.3	Chưa phân khai						23.800	23.800		Bổ sung từ nguồn cắt giảm; giao UBND huyện phân khai chi tiết
IV	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng phòng học				38.000	14.000	14.000	3.750	3.750	
01	Xây dựng 16 phòng học lầu trường Mẫu giáo Long Hà	Xã Long Hà	2024-2025	604/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	17.500	5.000	5.250	250		Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
02	Xây dựng 04 phòng học lầu và công trình phụ Trường TH Long Hà C (điểm thôn Phú Mang 1)	Xã Long Hà	2024-2025	605/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	4.500	2.000	1.350		650	Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
03	Xây dựng 10 phòng học lầu và công trình phụ trợ Trường TH Long Hà C	Xã Long Hà	2024-2025	606/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	8.500	3.000	2.550		450	Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
04	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường Tiểu học Phú Riềng B (điểm trường thôn Phú Bình)	Xã Phú Riềng	2024-2025	607/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	3.000	2.000			2.000	Cắt giảm do dự án chưa thực hiện trong năm 2024
05	Xây dựng 06 phòng học lầu Trường TH và THCS Bình Sơn (điểm chính)	Xã Bình Sơn	2024-2025	608/QĐ-UBND ngày 06/3/2024	4.500	2.000	1.350		650	Điều chỉnh lại kế hoạch vốn đã bố trí để đảm bảo tạm ứng hợp đồng theo quy định
06	Chưa phân khai						3.500	3.500		Bổ sung từ nguồn cắt giảm; giao UBND huyện phân khai chi tiết
B	Bổ sung kế hoạch vốn năm 2024						5.826	5.826	-	
I	Tồn xây dựng cơ bản các năm trước						5.826	5.826		
I.1	Lĩnh vực y tế						1.000	1.000		
01	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị văn phòng, trang thiết bị y tế để Thành lập Phòng khám Đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện						1.000	1.000		

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024 điều chỉnh, bổ	Chênh lệch		Ghi chú
				Số QĐ	TMDT			Tăng	Giảm	
I.2	Lĩnh vực giao thông						4.826	4.826		
01	Nâng cấp thảm nhựa đường từ Phú Riềng đi cầu Long Tân (đoạn từ km7+00 đường kết nối Phú Riềng - cầu Long Tân - Tân Hưng tới đường 327 xã Long Tân)	0,9km	2024-2025		7.000		3.026	3.026		
02	Xây dựng cống qua suối Đá Bàn đường Liên xã Long Hưng đi Long Bình		2024-2025		3.000		1.800	1.800		